PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 44/2012/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2012*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ quy định danh mục và chế độ, thủ tục đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên ngày 27 tháng 8 năm 1996;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ quy định danh mục và chế độ, thủ tục đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ quy định danh mục và chế độ, thủ tục đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội:

1. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 4.**

1. Các phương tiện vận tải cơ giới và phương tiện chuyên dùng đường bộ, đường thủy; các phương tiện xếp dỡ hàng hóa và các loại xe máy xây dựng cầu đường, xây dựng công trình thuộc diện phải đăng ký trước khi lưu hành theo quy định của pháp luật thì việc đăng ký với cơ quan quân sự địa phương, như sau:

a) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật là cá nhân: Đăng ký trực tiếp tại Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy quân sự cấp xã);

b) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật là cơ quan, tổ chức: Do người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiến hành đăng ký trực tiếp tại cơ sở và báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện).

2. Các phương tiện kỹ thuật còn lại, hàng năm thực hiện chế độ báo cáo thực lực (số lượng, chất lượng hiện có) theo quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 10 Nghị định này."

2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 5.**

1. Tháng 4 hàng năm, theo lệnh gọi của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, những trường hợp sau đây phải tiến hành đăng ký lần đầu:

a) Phương tiện kỹ thuật đã được cấp giấy đăng ký lưu hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm liền kề trước năm được gọi đăng ký);

b) Phương tiện kỹ thuật quy định tại Điểm a Khoản này, nhưng chưa thực hiện đăng ký lần đầu.

2. Nơi đăng ký lần đầu:

a) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật là cá nhân: Đăng ký tại Ban Chỉ huy quân sự cấp xã nơi cư trú;

b) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật là cơ quan, tổ chức: Do người đứng đầu cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm đăng ký trực tiếp tại cơ sở và báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện nơi cơ quan, tổ chức đóng trụ sở.

3. Thời gian đăng ký: Vào tháng 4 hàng năm, từ ngày 01 tháng 4 đến ngày 29 tháng 4 (trừ ngày Chủ nhật).

4. Thủ tục đăng ký:

a) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật là cá nhân:

- Chủ phương tiện kỹ thuật xuất trình một trong các loại giấy tờ sau: Giấy đăng ký phương tiện kỹ thuật hoặc sổ đăng kiểm phương tiện kỹ thuật;

- Cung cấp những thông tin về phương tiện kỹ thuật cho Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, như: Chủ sở hữu, địa chỉ, biển số đăng ký, loại phương tiện, tải trọng, số chỗ ngồi, tính năng cơ bản của phương tiện (riêng đối với phương tiện thủy nội địa, tàu cá, tàu biển cung cấp thêm các thông tin về: Vật liệu vỏ, công suất, sức kéo, sức đẩy).

b) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật là cơ quan, tổ chức:

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm lập phiếu đăng ký cho từng phương tiện kỹ thuật, tổng hợp vào sổ đăng ký phương tiện kỹ thuật, báo cáo Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện nơi cơ quan, tổ chức đóng trụ sở.

5. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, cấp huyện:

a) Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trách nhiệm ghi vào sổ đăng ký phương tiện kỹ thuật, lập phiếu đăng ký và cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện kỹ thuật ngay sau khi kết thúc đăng ký cho chủ phương tiện kỹ thuật;

b) Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn; tiếp nhận và quản lý số lượng, chất lượng, chủng loại phương tiện kỹ thuật do Ban Chỉ huy quân sự cấp xã và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức báo cáo.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện kỹ thuật cho Ban Chỉ huy quân sự cấp xã và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức có phương tiện kỹ thuật trong diện phải đăng ký.

6. Chế độ báo cáo đối với phương tiện kỹ thuật thuộc diện phải đăng ký lần đầu:

a) Trong thời hạn mười ngày đầu tháng ba hàng năm, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức phải báo cáo với Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện danh sách phương tiện kỹ thuật thuộc diện phải đăng ký lần đầu quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

b) Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức báo cáo kết quả thực hiện đăng ký lần đầu với Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện trước ngày 10 tháng 5 hàng năm."

3. Khoản 2 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Thủ tục đăng ký.

a) Đối với chủ phương tiện kỹ thuật:

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi đưa phương tiện kỹ thuật hoạt động ngoài địa bàn của tỉnh hoặc từ khi làm xong thủ tục cầm cố, thế chấp, cầm giữ phương tiện kỹ thuật, chủ phương tiện kỹ thuật (hoặc người đại diện) phải trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã (nếu là cá nhân) và Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện (nếu là cơ quan, tổ chức) để đăng ký phương tiện kỹ thuật tạm vắng;

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi phương tiện kỹ thuật không còn các điều kiện được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều này, thì chủ phương tiện kỹ thuật (hoặc người đại diện) phải trực tiếp đến Ban Chỉ huy quân sự cấp xã (nếu là cá nhân) và Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện (nếu là cơ quan, tổ chức) để xóa tên trong sổ đăng ký phương tiện kỹ thuật tạm vắng.

b) Đối với Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, cấp huyện: Tiếp nhận đăng ký, ghi vào sổ đăng ký phương tiện kỹ thuật tạm vắng."

4. Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Chủ phương tiện kỹ thuật là tổ chức có trách nhiệm tổng hợp báo cáo thực lực phương tiện kỹ thuật của mình (trừ phương tiện vận tải đường không và

phương tiện chuyên dùng hàng không dân dụng) cho Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện nơi cư trú, trong thời hạn từ ngày 15 tháng 01 đến ngày 31 tháng 01 hàng năm.

2. Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện tổng hợp thực lực phương tiện kỹ thuật có trên địa bàn và báo cáo cơ quan quân sự tỉnh, trong thời hạn từ ngày 15 tháng 02 đến ngày 28 tháng 02 hàng năm.

3. Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng hợp thực lực phương tiện kỹ thuật có trên địa bàn và báo cáo quân khu, Bộ Quốc phòng, trong thời hạn từ ngày 15 tháng 3 đến ngày 31 tháng 3 hàng năm.

4. Cục Hàng không dân dụng Việt Nam tổng hợp và báo cáo Bộ Quốc phòng thực lực phương tiện vận tải đường không và phương tiện chuyên dùng hàng không dân dụng của cả nước, trong thời hạn từ ngày 15 tháng 01 đến ngày 31 tháng 01 hàng năm."

5. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 12.**

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chỉ đạo việc đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật trong phạm vi cả nước và quy định các loại giấy tờ, sổ sách, biểu mẫu đăng ký, thống kê báo cáo phương tiện kỹ thuật.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành thông tư liên tịch hướng dẫn việc cung cấp số liệu đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội theo định kỳ hàng năm và đột xuất, nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu quốc phòng.

3. Tư lệnh quân khu, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật trên địa bàn quân khu và Thủ đô Hà Nội.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quân sự, cơ quan công an, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan thực hiện việc đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật trên địa bàn cấp tỉnh.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan quân sự cùng cấp và các ban, ngành có liên quan trực tiếp đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật trên địa bàn cấp huyện.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện những quy định về đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật trong Nghị định này."

6. Bãi bỏ Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 14 và Điều 16.

7. Thay thế các cụm từ "tổ chức" bằng cụm từ "cơ quan, tổ chức" và cụm từ "máy bay" bằng cụm từ "tàu bay."

Điều 2. Sửa đổi Danh mục phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội (ban hành kèm theo Nghị định số 168/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ)

1. Khoản 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Phương tiện vận tải cơ giới đường bộ và phương tiện chuyên dùng đường bộ:

- Xe ôtô con 2 cầu;
- Xe vận tải hàng hóa, trọng tải từ 2,5 tấn trở lên;
- Xe vận tải hành khách từ 8 chỗ ngồi trở lên;
- Xe ôtô tự đổ, trọng tải từ 2,5 tấn trở lên;
- Xe ôtô chở nhiên liệu lỏng, nhiên liệu khí, chở nước;
- Xe tra nhiên liệu;
- Xe cứu hỏa;
- Xe cứu thương;
- Xe Plát phoóc, sơ mi rơ moóc;
- Xe xích kéo;
- Xe sửa chữa;
- Xe cứu hộ giao thông;
- Máy kéo bánh lốp, bánh xích."

2. Bãi bỏ Điểm c Khoản 6.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2012.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng